

Số: 2135 /ĐHCT-ĐT
V/v xóa các lớp học phần có sĩ số không đủ
mở lớp học kỳ 1, năm học 2020-2021 (đợt 2)

Cần Thơ, ngày 15 tháng 9 năm 2020

Kính gửi:

- Lãnh đạo các đơn vị;
- Cố vấn học tập các lớp;
- Giảng viên;
- Sinh viên trong toàn trường.

Hiện nay, công tác đăng ký học phần đợt 2 (đợt cuối) học kỳ 1, năm học 2020-2021 đã kết thúc, một số lớp học phần sinh viên đăng ký không đủ sĩ số mở lớp theo quy định công tác học vụ, Trường thông báo:

- Xóa các lớp học phần có sĩ số đăng ký không đủ điều kiện mở lớp (*danh sách đính kèm*).
- Sinh viên đăng ký vào các lớp học phần thông báo xóa, nếu có nhu cầu chuyển đổi sang các học phần khác, phải liên hệ trực tiếp với Phòng Đào tạo để được hỗ trợ từ ngày ra thông báo đến hết ngày **18/9/2020**. Sau thời gian này, Trường sẽ chính thức xóa kết quả đăng ký của sinh viên.

Đề nghị các đơn vị phổ biến công văn này đến tất cả các giảng viên, cố vấn học tập và sinh viên được biết để thực hiện đúng.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BGH (để báo cáo);
- Website: Trường, PDT;
- Lưu: VT, PDT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trần Thị Thanh Hiền

DANH SÁCH LỚP HỌC PHẦN XÓA LỚP HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2020-2021 (ĐỢT 2)

(Đính kèm CV số 2135/ĐHCT-ĐT, ngày 15/9/2020, V/v xóa các lớp học phần có sĩ số không đủ mở lớp)

TT	Mã HP	Tên học phần	TC	Ký hiệu	Số SV ĐK	Mã số CBGD	Họ và tên CBGD
1	CN145	Cơ sở thiết kế máy	3	01	5	00448	Nguyễn Văn Trí
2	CN158	Anh văn chuyên môn - Kỹ thuật điện	2	01	0	01476	Nguyễn Văn Dũng
3	CN229	Cơ sở thiết kế nhà máy hóa chất	2	01	2	11106	Mg Mg.Cnh
4	CN328	Kết cấu thép nhà công nghiệp	2	02	7	01677	Lê Nông
5	CN347	Nhà nhiều tầng	2	H01	7	01412	Dương Nguyễn Hồng Toàn
6	CN399	Trang bị điện trong máy công nghiệp	2	01	1	01912	Phan Trọng Nghĩa
7	CS346	Công nghệ sinh học trong thủy sản	2	01	8	01576	Dương Thúy Yên
8	CT211	An ninh mạng	3	01	9	01128	Phạm Hữu Tài
9	CT370	Thông tin viba và vệ tinh	2	01	4	01065	Nguyễn Hứa Duy Khang
10	KL108	Luật dân sự La Mã	2	01	5	01713	Tăng Thanh Phương
11	KL115	Phương pháp nghiên cứu khoa học - Luật	2	02	4	01891	Đinh Thanh Phương
12	KL131	Pháp luật thương mại 1	2	02	9	02287	Đoàn Nguyễn Phú Cường
13	KL205	Trình tự, thủ tục giải quyết vụ án hình sự	3	01	5	01722	Mạc Giáng Châu
14	KL344	Bảo đảm nghĩa vụ	2	02	5	01713	Tăng Thanh Phương
15	KT113	Kinh tế lượng	3	02	2	02382	Đỗ Thị Hoài Giang
16	KT253	Kinh doanh nông nghiệp	3	01	1	01872	Vũ Thùy Dương
17	KT396	Marketing nông nghiệp	2	01	1	00562	Bùi Văn Trịnh
18	KT420	Dự báo kinh tế	3	01	5	01278	Phạm Lê Thông
19	NN495	Công nghệ sinh học vật nuôi	2	01	2	02137	Nguyễn Thị Kim Khang
20	NS335	Thực phẩm chức năng	2	01	1	00342	Dương Thị Phượng Liên
21	TC019	Taekwondo 3 (*)	1	H04	7	01620	Tổng Lê Minh
22	TN033H	Tin học căn bản	1	01	1	01048	Nguyễn Hữu Hòa
23	TN034H	TT. Tin học căn bản	2	01	1	01048	Nguyễn Hữu Hòa
24	TN173	TT. Hóa Vô cơ 1	1	06	9		
25	TS213	Phân tích thực phẩm thủy sản	3	03	3	02421	Trần Minh Phú
26	TV250	Tiếng Pháp thương mại-kinh doanh 2	2	01	8	02011	Lữ Quốc Vinh
27	XH481	Nói trước công chúng - Anh văn	3	H01	0	02636	Võ Thị Bích Thảo
28	XN314	Phiên dịch 1: Kỹ năng dịch đuổi căn bản 1	3	02	0	00192	Trương Thị Ngọc Diệp

Danh sách có: 28 lớp học phần.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



★ **Trần Thị Thanh Hiền**